TÒA ÁN NHÂN DÂN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
TỈNH BẮC NINH	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:130/2023/HS-ST

Ngày: 08/11/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Tuấn Anh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Kỹ

2. Ông Trần Minh Phương

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Anh - Thư ký Tòa án;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Mai Loan - Kiểm sát viên

Ngày 08 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 107/2023/HSST ngày 03 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 281/2023/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo:

Dương Thị Kim L (tên gọi khác: Dương Thị L) - sinh năm 1972; Giới tính: Nữ. Nơi thường trú hiện nay: Tổ dân phố số 14, phường T, thành phố B, tỉnh ĐL; Học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Dương Văn P (đã chết); Con bà: Nguyễn Thị Kim D (đã chết); Có chồng là Nguyễn Đức L1, sinh năm 1972; và 02 con, lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2005; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/4/2023 đến ngày 05/5/2023. Hiện đang tại ngoại, Có mặt tại phiên tòa.

**, Người bào chữa cho bị cáo*: Luật sư Nguyễn Thị Hồng N và Luật sư Nguyễn Thị Phương H– Chi chánh Công ty Luật TNHH HĐ tại BN, Địa chỉ: Số 50 HNL, phường K, thành phố B, tỉnh BN (Luật sư N, Có mặt; Luật sư H xin vắng mặt).

**, Người làm chứng:*

1.Bà Phạm Thị H1, sinh năm 1974, Nơi thường trú: Tổ 23, phường C, thành phố C, tỉnh QN (Vắng mặt)

2. Bà Trần Thị Mai H sinh năm 1967. Nơi thường trú: Tổ 126, phường C, thành phố C, tỉnh QN (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 14/6/1998, Phạm Thị H đang ngồi uống nước tại quán hàng của chị M, ở Cọc 6, phường C, thị xã C tỉnh QN thì nhìn thấy Trần Thị Mai H đi qua nên H1 gọi H vào ngồi uống nước cùng. Quá trình uống nước H1 hỏi H "Có quen ai ở Hà Nội không đưa em đi mua ma túy về bán và mua vải về để mở hiệu may", H nói "Ở Hà Nội thì không quen ai nhưng ở Bắc Ninh thì có quen người bạn là L V (tức Dương Thị Kim L hoặc tên gọi khác: Dương Thị L), sau đó H đồng ý rồi hẹn H1 ngày 19/6/1998 cùng đi lên thị xã Bắc Ninh tìm hỏi mua ma túy.

Ngày 18/6/1998, H1 gặp Phạm Hữu C, sinh năm 1963, HKTT: Tổ 104, Phường C, thị xã C, tỉnh QN (nay đổi nơi thường trú là Tổ 83, Khu 7A, phường C, thành phố C, tỉnh QN) và rủ C đi lên Bắc Ninh chơi cùng H1. C hỏi "đi với ai, bao giờ thì về?", H1 trả lời "đi với chị H vào ngày 19/6/1998".

Sáng ngày 19/6/1998, C gọi điện thoại cho H hỏi về việc đi Bắc Ninh, H nói: Nếu đi Bắc Ninh thì đi vào buổi chiều sau khi H tan học (do H lúc này đang theo học ngoại ngữ ở Trường đào tạo cán bộ- Trường Đảng tỉnh QN). Sau đó, C điện thoại lại cho H1 hẹn đợi ở Km12, thuộc xã Q, thị xã C, tỉnh QN.

Khoảng 15h ngày 19/6/1998 H1 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Dream II, BKS: 14F2- 39xx (xe mượn của anh trai) đi Bắc Ninh như đã hẹn với C và H. Khi đi đến khu vực bến xe ô tô ở Cọc 6, phường C thì gặp bạn là Nguyễn Đức D, sinh năm 1968, HKTT: Tổ 38, Phường C, thị xã C, tỉnh QN (nay đổi nơi thường trú là Tổ 36, Khu 3, phường C, thành phố C, tỉnh QN). H1 rủ D đi chơi cùng, D đồng ý. Sau đó, D lên xe của H1 cầm lái chở H1 đi đến Km12 thì thấy C đi xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Viva, BKS: 14F1-8xxx đứng đợi ở đó, rồi cả ba người đi đến trường đón H đi Bắc Ninh.

Khoảng 20h ngày 19/6/1998 cả nhóm đi đến đầu đường Quốc lộ 18 thuộc địa phận thị xã Bắc Ninh, H xuống xe đi vào quán nước của Ngô Lan A1 sinh năm 1974, HKTT: Khu Đ, phường N, thị xã B (nay đổi tên thành Khu Đ, phường N, thành phố B) hỏi đường vào nhà L (V), tức Dương Thị Kim L thì được Lan A1 cho biết L đang ở nhà mình. Sau đó, Lan A1 đưa H, H1, C, D về nhà mình gặp L, tuy nhiên không thấy L nên Lan A1 đưa cả nhóm vào nhà L, ở xóm V, phường N, thị xã B. Đến tối cùng ngày, L dẫn cả nhóm ra quán ăn cơm tối, rồi cùng đi về nhà Lan A1 nghỉ ngơi xem bóng đá và ngủ tại đó. Sau đó, trong lúc mọi người nằm ngủ thì H1 và L ra ngoài hiên nhà ngồi nói chuyện. Tại đây, H1 đặt vấn đề nhờ L đi mua hộ ma túy Heroine để về bán. L đồng ý và hẹn ngày 20/6/1998 sẽ đi mua ma túy hộ H1.

Khoảng 7h sáng ngày 20/6/1998 H1 bảo C đưa cho H1 5.000.000đ (H1 gửi C trước đó) rồi H1 đưa cho L để đi mua ma túy, sau đó L và H mượn xe mô tô của C đi Hà Nội. H điều khiển xe chở L đi đến địa phận Hà Nội, L bảo H dừng xe vào quán nước bên đường ngồi uống nước đợi, còn L đi bộ vào khu vực gần đó. Đến khoảng 11h Lan quay ra quán nước bảo H đợi một lúc nữa, rồi mua cơm về quán nước cùng ăn trưa. Sau đó, L lại bảo H ngồi đợi còn mình tiếp tục đi bộ vào khu vực gần đó.

Khoảng 14h cùng ngày L quay lại quán nước và bảo H chở về Bắc Ninh, về nhà Lan A1. Khi đến nhà Lan A1, L đi thẳng vào nhà tắm, thấy vậy H1 đi vào cùng, một lúc sau thì H cũng đi vào. Tại đây, L đưa cho H1 01 gói ma túy được bọc ngoài bằng lớp giấy vệ sinh màu trắng. H1 nhận gói giấy và mở ra thấy có 02 túi nilon đều chứa cục chất bột màu trắng. Biết là ma túy nên H1 gói lại rồi cất vào trong người. L bảo H1 cứ cầm về có gì H sẽ nói chuyện lại. Quá trình L và H đi mua ma túy về và vào trong nhà tắm nói chuyện với nhau thì D biết L và H đi mua ma túy.

Sau khi mua được ma túy H1 bảo C, D, H đi về QN. Hồi 16h00’ ngày 20/6/1998 khi D chở H1, C chở H đi đến đoạn đường Quốc lộ 18, thuộc địa phận Đại Phúc, thị xã Bắc Ninh (nay là phường Đại Phúc, TP. Bắc Ninh) thì bị Tổ công tác của Công an thị xã Bắc Ninh (nay là Công an thành phố Bắc Ninh) đang làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát ra hiệu lệnh dừng xe để kiểm tra. Thấy vậy, H1 vứt gói giấy màu trắng chứa ma túy xuống đường 18, thuộc khu vực Xóm 1, Đại Phúc, thị xã Bắc Ninh còn D quay đầu xe bỏ chạy. Tổ công tác truy đuổi, khống chế và bắt giữ được H1, D, C, H, thu giữ gói giấy màu trắng mà H1 vứt xuống đường. Mở gói giấy màu trắng, bên trong thấy có 01 túi nilon màu trắng chứa 02 túi nilon nhỏ, trong mỗi túi nilon đều chứa cục chất bột màu trắng. Tổ công tác niêm phong gói giấy trên vào phong bì thư theo quy định, sau đó, đưa H1, D, C, H cùng phương tiện về trụ sở Công an thị xã Bắc Ninh để làm việc. Ngoài ra, tổ công tác còn tạm giữ một số đồ vật, tài sản của H1 và H. Quá trình làm việc tại Công an thị xã Bắc Ninh, lợi dụng sơ hở C bỏ trốn. Còn L sau khi nghe tin nhóm của H1 bị bắt đã bỏ trốn khỏi địa phương.

Ngày 22/6/1998 Công an thị xã Bắc Ninh đã trưng cầu Tổ chức giám định kỹ thuật hình sự- PY, Công an tỉnh Bắc Ninh, giám định chất ma túy đối với vật chứng thu giữ.

Ngày 22/6/1998, Tổ chức giám định kỹ thuật hình sự- PY Công tỉnh Bắc Ninh đã tiến hành giám định và kết luận: *“Mẫu chất bột màu trắng, gói trong hai túi nilon gửi đến giám định đều là chế phẩm Heroin và có tổng trọng lượng là: 18,7924gam”*.

Ngày 22, 23/6/1998, Cơ quan điều tra Công an thị xã Bắc Ninh đã khởi tố bị can đối với Trần Thị Mai H và Phạm Thị H1 về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”, quy định tại Khoản 2, Điều 185d (ngày 11/12/1998, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bắc Ninh thay đổi khởi tố bị can đối với Trần Thị Mai H và Phạm Thị H1

sang tội "Mua bán trái phép chất ma túy", quy định tại Khoản 2, Điều 185đ Bộ luật hình sự 1985); Ngày 24/6/1998 khởi tố bị can đối với Nguyễn Đức D về tội "Không tố giác tội phạm", quy định tại Điều 247 Bộ luật hình sự năm 1985; Ngày 17/10/1998, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bắc Ninh ra Quyết định khởi tố bị can đối với Dương Thị Kim L về tội "Mua bán trái phép chất ma túy'' quy định tại Khoản 2, Điều 185đ Bộ luật hình sự.

Quá trình giải quyết vụ án Dương Thị Kim L trốn khỏi địa phương nên Cơ quan điều tra Công an tỉnh Bắc Ninh đã ra Quyết định truy nã đối với L. Còn đối với hành vi của Phạm Thị H1, Trần Thị Mai H và Nguyễn Đức D đã được Tòa án nhân dân tỉnh BN xét xử tại Bản án số 63/HSST ngày 17/4/1999.

Đối với Dương Thị Kim L từ khi bỏ trốn khỏi địa phương, đã đi làm thuê tại các công trình xây dựng ở nhiều nơi, đến năm 2000 thì vào thành phố B, tỉnh ĐL lập gia đình và sinh sống ổn định từ đó cho đến nay. Quá trình sinh sống L không có hành vi vi phạm pháp luật nào khác, gia đình hàng năm đều được công nhận là gia đình văn hóa. L không biết bản thân bị Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bắc Ninh truy nã, đến khoảng tháng 3/2023 thông qua mạng xã hội L mới biết mình bị truy nã nên ngày 26/4/2023 L tự nguyện đến Cơ quan CSĐT (PC04) công an tỉnh Bắc Ninh đầu thú. Ngày 28/4/2023 Cơ quan CSĐT công an tỉnh Bắc Ninh ra quyết định đình nã và phục hồi điều tra vụ án, phục hồi điều tra bị can đối với L.

Với nội dung trên, tại Cáo trạng số 123/CTr-VKS-P1 ngày 13/9/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh đã truy tố Dương Thị Kim L (tên gọi khác: Dương Thị L) về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Dương Thị Kim L khai nhận do thời gian đã lâu nên bị cáo không nhớ cụ thể diễn biến sự việc, song bị cáo thừa nhận vào năm 1998 bị cáo có quen biết với người phụ nữ tên H quê ở Quảng Ninh.Vào một ngày trong tháng 6/1998 H cùng đi với một số người bạn đến Bắc Ninh chơi và có gặp bị cáo và nhờ bị cáo mua ma túy hộ để mang về Quảng Ninh bán, do bị cáo có quen biết một người đàn ông nghiện ma túy nên bị cáo đã đồng ý cùng H đi Hà Nội mua ma túy sau đó mang về đưa cho bạn H tên là H1. Sau khi biết tin H cùng bạn bị bắt trên đường mang ma túy về Quảng Ninh thì bị cáo đã đi khỏi địa phương vào tỉnh ĐL làm ăn sinh sống, trong thời gian sinh sống tại tỉnh ĐL bị cáo không vi phạm pháp luật và cũng không biết mình bị Công an truy nã chỉ đến tháng 3/2023 thông qua mạng xã hội bị cáo mới biết mình bị truy nã nên bị cáo đã tự nguyện đến Cơ quan Công an đầu thú. Không những vậy vào ngày 26/6/2023 bị cáo có việc đi qua thôn Xuân Dương, xã Vạn Ninh, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh thì bị cáo ngồi uống nước ven đường đã vô tình nghe thấy 01 thanh niên trao đổi mua bán ma túy với nhau vì vậy bị cáo đã trình báo cho Công an xã Vạn Ninh để tổ chức bắt

quả tang hành vi phạm tội của đối tượng trên. Bị cáo thừa nhận cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến hoàn cảnh gia đình bị cáo để cho bị cáo được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm giữ nguyên nội dung bản Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo. Căn cứ vào hành vi phạm tội; tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi; căn cứ vào nhân thân người phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Dương Thị Kim L (tên gọi khác: Dương Thị L) phạm tội " Mua bán trái phép chất ma túy".

1.Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s, u khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Dương Thị Kim L (tên gọi khác: Dương Thị L) từ 05 đến 06 năm tù.

2.Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Luật sư Nguyễn Thị Hồng N là người bào chữa cho bị cáo L trình bày quan điểm nhất trí với cáo trạng về tội danh đã truy tố đối với bị cáo, chỉ mong Hội đồng xét xử xem xét đến động cơ, mục đích phạm tội của bị cáo do nể nang nên đã đi mua hộ ma túy cho H và H1, bản thân bị cáo không phải là người trực tiếp có động cơ mua bán ma túy để kiếm lời và không có được hưởng lợi gì, việc vi phạm pháp luật của H và H1 đã bị phát hiện ngăn chặn kịp thời nên chưa gây tác hại lớn cho xã hội. Hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, kể từ khi lập gia đình bị cáo và gia đình luôn thực hiện tốt chính sách pháp luật của địa phương, hàng năm gia đình bị cáo luôn được công nhận là gia đình văn hóa. Bị cáo có người thân thích trong gia đình là người có công với cách mạng. Trong thời gian diễn ra dịch bệnh Covid bị cáo và gia đình đã ủng hộ, giúp đỡ tích cực địa phương phòng chống dịch. Sau khi phạm tội bị cáo không biết mình bị truy nã, sau khi biết bị truy nã đã tự giác đến cơ quan công an đầu thú và thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, không những vậy vào ngày 26/6/2023 bị cáo đã có hành vi lập công chuộc tội bằng việc trình báo tố giác tội phạm đến cơ quan Công an xã Vạn Ninh, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh được Ban công an xã Vạn Ninh xác nhận đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s, u khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, vì vậy Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự để cho bị cáo được hưởng dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

Sau khi nghe quan điểm bào chữa của Luật sư , bị cáo không bổ sung và tham gia đối đáp gì thêm chỉ đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Kiểm sát viên không tham gia đối đáp tranh luận gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được

tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Trong quá trình điều tra, truy tố Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên các quyết định, hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Xem xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử thấy lời khai của bị cáo L phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của các đối tượng Phạm Thị H1 (BL 167 - 189); Trần Thị Mai H (BL 190 - 202); Nguyễn Đức D (BL 213 – 226); phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, do vậy có cơ sở khẳng định: Qua quan hệ xã hội, Dương Thị Kim L quen biết Trần Thị Mai H. Ngày 19/6/1998 H dẫn Phạm Thị H1 (bạn H) lên thị xã Bắc Ninh (nay là thành phố Bắc Ninh) gặp L để nhờ L mua giúp H1 ma túy Heroine mang về Quảng Ninh bán. Sáng ngày 20/6/1998, H1 đưa cho L 5.000.000đ để đi mua ma túy, sau đó H mượn xe mô tô Suzuki Viva, BKS 14F1-8xxx của C chở L đi ra Hà Nội mua ma túy. Khi đến địa phận Hà Nội, H vào một quán nước ở ven đường chờ, còn L đi bộ vào khu vực gần đó. Khoảng 14h cùng ngày, L quay ra bảo Hương đi về Bắc Ninh, vào nhà Lan A1. Khi về đến nhà Lan A1, L và H1 đi vào trong phòng tắm, rồi L đưa cho H1 01 gói ma túy Heroine được bọc ngoài bằng lớp giấy màu trắng. H1 mở ra xem, sau đó cất vào trong người, rồi cùng H, D, C đi về Quảng Ninh. Hồi 16h00’ ngày 20/6/21998 khi H1, H, D, C đi đến đoạn đường Quốc lộ 18, thuộc Xóm 1, Đại Phúc, thị xã Bắc Ninh (nay là phường Đại Phúc, TP. Bắc Ninh) thì bị Tổ công tác của Công an thị xã Bắc Ninh (nay là Công an thành phố Bắc Ninh) bắt quả tang, thu giữ gói giấy màu trắng, bên trong có 18,7924gam ma túy Heroine. Do vậy, hành vi của bị cáo Dương Thị Kim L đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện vào năm 1998 nên hành vi phạm tội của bị cáo đã phạm vào điểm h khoản 2 Điều 285đ Bộ luật hình sự năm 1985, sửa đổi bổ sung năm 1997 có khung hình phạt từ 10 năm đến 15 năm tù. Tuy nhiên tại thời điểm xét xử thì hành vi phạm tội của bị cáo được quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 có khung hình phạt từ 07 năm tù đến 15 năm tù. Căn cứ Nghị quyết số 41/NQ-QH ngày 20/6/2017 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 cần áp dụng nguyên tắc có lợi cho bị cáo do vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh đã truy tố bị cáo theo điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là hoàn toàn có căn cứ, phù hợp quy định pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý và sử dụng các chất ma túy, làm phát sinh

các loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an ở địa phương, vì vậy cần phải được xử lý nghiêm minh bằng pháp luật hình sự nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4]. Xem xét vai trò, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo thì thấy, bị cáo không phải là người có động cơ mua bán trái phép chất ma túy để kiếm lời song bị cáo đã có hành vi đi mua ma túy giúp đối tượng Trần Thị Mai H và Phạm Thị H1 với số lượng ma túy là 18,7924gam ma túy Heroine nên bị cáo đã phạm vào tình tiết định khung hình phạt được quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự do đó đối với bị cáo xét thấy cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo với đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

Tuy nhiên xem xét về nhân thân thấy bị cáo không có tiền án, tiền sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Sau khi phạm tội bị cáo không biết mình bị truy nã, sau khi biết bị truy nã đã tự giác đến cơ quan công an đầu thú và thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, không những vậy vào ngày 26/6/2023 bị cáo đã có hành vi lập công chuộc tội bằng việc trình báo tố giác tội phạm đến cơ quan Công an xã Vạn Ninh, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh được Ban công an xã Vạn Ninh xác nhận. Hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, kể từ khi lập gia đình bị cáo và gia đình luôn thực hiện tốt chính sách pháp luật của địa phương, hàng năm gia đình bị cáo luôn được công nhận là gia đình văn hóa. Bị cáo có người thân thích trong gia đình là người có công với cách mạng. Trong thời gian diễn ra dịch bệnh Covid bị cáo và gia đình đã ủng hộ, giúp đỡ tích cực địa phương phòng chống dịch có xác nhận của chính quyền địa phương đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s, u khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, vì vậy Hội đồng xét xử thấy cần chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên và Người bào chữa cho bị cáo để áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

[5].Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương, bản thân bị cáo phạm tội là do nể nang nên đi mua hộ ma túy cho bạn bè, bản thân không được hưởng lợi gì vì vậy Hội đồng xét xử miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6]. Về vật chứng vụ án: Các vật chứng của vụ án đã được xem xét, xử lý tại Bản án số 63/HSST ngày 17/4/1999 của Tòa án nhân dân tỉnh BN nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[7] .Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Dương Thị Kim L (tên gọi khác: Dương Thị L) phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s, u khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Dương Thị Kim L (tên gọi khác: Dương Thị L) 05 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án nhưng được trừ đi thời gian bị tạm giữ từ ngày 26/4/2023 đến ngày 05/5/2023.

2.Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14.

Bị cáo Dương Thị Kim L phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND Cấp cao;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh
- Phòng PC 10, Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh;
- Cơ quan điều tra (PC01), Công an tỉnh Bắc Ninh;
- Cục thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Tuấn Anh

Nơi nhận:
- TAND, VKSND Cấp cao;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh
- Phòng PC 10, Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh;
- Cơ quan điều tra (PC01), Công an tỉnh Bắc Ninh;
- Cục thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Tuấn Anh